

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH TRÀ VINH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
A. CẤP TỈNH: 54 TTHC							
I. Lĩnh vực: Giám định tư pháp xây dựng (03 TTHC)							
1	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng đối với cá nhân khác không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng	13 ngày làm việc (bao gồm thời gian lấy ý kiến của cơ quan có liên quan)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Sở Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3). 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20/6/2012; - Luật Giám định tư pháp sửa đổi số 56/2020/QH14 ngày 10/6/2020; - Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; - Thông tư số 04/2014/TT-BXD ngày 22/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về giám định tư pháp trong

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
							hoạt động đầu tư xây dựng.
2	Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng, văn phòng giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hoạt động	20 ngày làm việc (bao gồm thời gian lấy ý kiến của cơ quan có liên quan)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20/6/2012; - Luật Giám định tư pháp sửa đổi số 56/2020/QH14 ngày 10/6/2020; - Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; - Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp.
3	Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức giám định tư	09 ngày làm việc (bao gồm thời gian lấy ý	Trung tâm Phục vụ hành	Không	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích;	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20/6/2012; - Luật Giám định tư pháp sửa đổi số 56/2020/QH14 ngày 10/6/2020;

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	pháp xây dựng đối với cá nhân, tổ chức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã tiếp nhận đăng ký, công bố thông tin	kiến của cơ quan có liên quan)	chính công tỉnh Trà Vinh			- Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; - Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp. - Thông tư số 04/2014/TT-BXD ngày 22/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về giám định tư pháp trong hoạt động đầu tư xây dựng.
II. Lĩnh vực: Hoạt động xây dựng (22 TTHC)							
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu	Dự án nhóm B không quá	Trung tâm	Theo quy định	Các Sở: Xây	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (TTHC liên thông)	15 ngày, dự án nhóm C không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh		dựng, Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
2	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (TTHC liên thông)	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Không quá 20 ngày đối với công trình	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Theo quy định	Các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Công	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 10/2021/NĐ-CP

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		cấp I, cấp đặc biệt; - Không quá 15 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; - Không quá 10 ngày đối với công trình còn lại.	Vinh		Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
3	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn	10 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	150.000 đồng/giấy phép	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị quyết số 32/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh quy định về lệ phí cấp giấy phép xây

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).						<p>dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh,</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
4	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	10 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	150.000 đồng/giấy phép	Sở Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3). 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị quyết số 32/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh quy định về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; - Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy chế phối hợp

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
							thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
5	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	10 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	150.000 đồng/giấy phép	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị quyết số 32/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh quy định về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; - Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
6	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc	10 ngày đối với công trình kể từ ngày	Trung tâm Phục vụ	15.000 đồng/giấy phép	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	hành chính công tỉnh Trà Vinh			công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị quyết số 32/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh quy định về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; - Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
7	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh	03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	15.000 đồng/ giấy phép	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án).						<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 32/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh quy định về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; - Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
8	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự	03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	15.000 đồng/giấy phép	Sở Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3). 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị quyết số 32/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh quy định về lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; - Quyết định số 19/2021/QĐ-

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	án).						UBND ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
9	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	2.000.000 đồng/giấy phép	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.
10	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng điều chỉnh cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành	2.000.000 đồng/giấy phép	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích;	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số

STT	Tên THC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			chính công tỉnh Trà Vinh			- Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.
11	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	300.000 đồng/chứng chỉ	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
12	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính	150.000 đồng/chứng chỉ	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			công tỉnh Trà Vinh			trực tuyến (Mức độ 3).	- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
13	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	150.000 đồng/chứng chỉ	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
14	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	150.000 đồng/chứng chỉ	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
15	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	150.000 đồng/chứng chỉ	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
16	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III của cá nhân người nước ngoài	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	150.000 đồng/chứng chỉ	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
17	Cấp chứng chỉ năng lực lần đầu hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính	1.000.000 đồng/chứng chỉ	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			công tỉnh Trà Vinh			trực tuyến (Mức độ 3).	- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
18	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	500.000 đồng/ chứng chỉ	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
19	Cấp cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	500.000 đồng/ chứng chỉ		- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
20	Cấp cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động	10 ngày kể từ ngày nhận đủ	Trung tâm	500.000 đồng/ chứng chỉ	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp)	hồ sơ hợp lệ.	Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh			bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
21	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	300.000 đồng/ chứng chỉ	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
22	Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	500.000 đồng/ chứng chỉ	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			tỉnh Trà Vinh			(Mức độ 3).	- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
III. Lĩnh vực: Quản lý chất lượng công trình xây dựng (03 TTHC)							
01	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành)	20 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; - Thông tư 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định 06/2021/NĐ-CP; - Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quy định phân cấp

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
							thực hiện công tác quản lý xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
02	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh	14 ngày kể từ này tiếp nhận báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; - Thông tư 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.
03	Cho ý kiến về việc các công trình hết thời hạn sử dụng nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở	14 ngày kể từ ngày tiếp nhận báo cáo kết quả thực hiện công việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	riêng lẻ)	của Chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình	tỉnh Trà Vinh			(Mức độ 3).	về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; - Thông tư 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.
IV. Lĩnh vực: Quy hoạch - Kiến trúc (02 TTHC)							
01	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Theo quy định	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 và Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
							<p>2018;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019; - Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 04 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019; - Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 01/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng; - Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
							<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị; - Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quy định phân cấp thực hiện công tác quản lý xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
02	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Theo quy định	Sở Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3). 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 và Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
							<p>06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019;</p> <p>- Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 04 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019;</p> <p>- Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 01/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng;</p> <p>- Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;</p> <p>- Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây</p>

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
							dụng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị; - Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quy định phân cấp thực hiện công tác quản lý xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
V. Lĩnh vực: Quy hoạch Xây dựng (01 TTHC)							
01	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 4).	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 và Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018;

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
							<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; - Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019; - Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 04 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
							điều theo Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019; - Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quy định phân cấp thực hiện công tác quản lý xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
VI. Lĩnh vực Kiến trúc (06 TTHC)							
01	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	300.000 đồng/chứng chỉ	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019; - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.
02	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	150.000 đồng/chứng chỉ	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019; - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			Vinh				
03	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	150.000 đồng/chứng chỉ	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019; - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.
04	Gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	300.000 đồng/chứng chỉ	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019; - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.
05	Công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	300.000 đồng/chứng chỉ	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019; - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			Vinh				
06	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	150.000 đồng/chứng chỉ	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019; - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.
VII. Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản (03 TTHC)							
01	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	200.000 đồng/chứng chỉ	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014; - Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản; việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch bất động sản
02	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề	Trong thời hạn 10 ngày	Trung tâm	200.000 đồng/chứng chỉ	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ	- Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014; - Thông tư số 11/2015/TT-BXD

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	môi giới bất động sản: Do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng hoặc do hết hạn (hoặc gần hết hạn)	kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh			buu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản; việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch bất động sản
03	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản đối với dự án do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ buu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 3).	- Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH 13 ngày 25/11/2014. - Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản. - Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở
VIII. Lĩnh vực Nhà ở (13 TTHC)							
01	Thủ tục thông báo nhà	15 ngày, kể từ	Trung	Không	Sở Xây	- Trực tiếp;	- Luật Nhà ở số 65/2014/QH 13

STT	Tên THHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ chủ đầu tư	tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh		dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 4). 	ngày 25/11/2014; <ul style="list-style-type: none"> - Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH 13 ngày 25/11/2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.
02	Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Sở Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 4). 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội. - Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; - Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; - Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một

STT	Tên THC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
							số nội dung của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.
03	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cơ quan, tổ chức đang trực tiếp quản lý người thuê nhà ở công vụ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 4).	- Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; - Thông tư số 09/2015/TT-BXD ngày 29/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý sử dụng nhà ở công vụ. (Khoản 3 Điều 9).
04	Cho thuê nhà ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ	Trung tâm Phục vụ hành	Không	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích;	- Luật Nhà ở số 65/2014/QH 13 ngày 25/11/2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		hồ sơ hợp lệ	chính công tỉnh Trà Vinh			- Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 4).	quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.
05	Công nhận hạng/công nhận lại hạng nhà chung cư	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 4).	- Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014; - Thông tư số 31/2016/TT-BXD ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định việc phân hạng và công nhận hạng nhà chung cư.
06	Công nhận điều chỉnh hạng nhà chung cư	15 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 4).	- Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014; - Thông tư số 31/2016/TT-BXD ngày 30/12/2016 của Bộ Xây dựng quy định việc phân hạng và công nhận hạng nhà chung cư.

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			Vinh				
07	Thủ tục gia hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam cho cá nhân, tổ chức nước ngoài	Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị của chủ sở hữu	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 4).	- Luật Nhà ở năm 2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; - Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.
08	Thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước	Không quá 30 ngày, kể từ ngày đơn vị quản lý vận hành nhà ở nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp phải xét duyệt, tổ chức chấm điểm thì thời hạn giải quyết là	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 4).	- Luật Nhà ở năm 2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; - Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		không quá 60 ngày					của Luật Nhà ở; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ.
09	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Sở Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 4). 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Nhà ở năm 2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; - Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
10	Thủ tục công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (trong trường hợp có nhiều nhà đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại được chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 4).	Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.
11	Thủ tục giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 4).	Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.
12	Thủ tục giải quyết chuyển quyền sử dụng đất liền kề nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 2	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công	Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.		công tỉnh Trà Vinh			trực tuyến (Mức độ 4).	hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.
13	Thủ tục giải quyết chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng trên đất trống trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 3 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 4).	Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.
IX. Lĩnh vực: Vật liệu xây dựng (01 TTHC)							
01	Công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố hợp quy	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	150.000 đồng/hồ sơ	Sở Xây dựng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 4).	- Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; - Thông tư số 02/2017/TT-BKHHCN ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi bổ sung một số điều của

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
							Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN; - Thông tư số 19/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa, vật liệu xây dựng.
B. CẤP HUYỆN: 13 TTHC							
I. Lĩnh vực: Hoạt động xây dựng (08 TTHC)							
01	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Dự án nhóm B không quá 15 ngày, dự án nhóm C không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Một cửa cấp huyện	Theo quy định	Phòng Quản lý đô thị hoặc phòng Kinh tế Hạ tầng thuộc UBND cấp huyện	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở; Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
							<p>10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng;</p> <p>- Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.</p>
02	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	<p>Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <p>- Không quá 20 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt;</p> <p>- Không quá 15 ngày đối với công trình cấp II và cấp III;</p>	Bộ phận Một cửa cấp huyện	Theo quy định	Phòng Quản lý đô thị hoặc phòng Kinh tế Hạ tầng thuộc UBND cấp huyện	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;</p> <p>- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>- Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định</p>

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		- Không quá 10 ngày đối với công trình còn lại.					dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở; Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng; - Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
03	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo	- 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với nhà ở riêng lẻ; - 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với công	Bộ phận Một cửa cấp huyện	150.000 đồng/giấy phép	Phòng Quản lý đô thị hoặc phòng Kinh tế Hạ tầng thuộc UBND cấp huyện	- Trực tiếp - Qua dịch vụ bưu chính công ích	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 và Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	trình					77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; - Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
04	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với nhà ở	Bộ phận Một cửa cấp huyện	150.000 đồng/giấy phép	Phòng Quản lý đô thị hoặc phòng	- Trực tiếp - Qua dịch vụ bưu chính công ích	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 và Luật Xây

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	<p>Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.</p>	<p>riêng lẻ; 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với công trình</p>			<p>Kinh tế Hạ tầng thuộc UBND cấp huyện</p>		<p>dụng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; - Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực xây dựng trên địa</p>

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
							bàn tỉnh Trà Vinh.
05	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với nhà ở riêng lẻ; 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với công trình.	Bộ phận Một cửa cấp huyện	150.000 đồng/giấy phép	Phòng Quản lý đô thị hoặc phòng Kinh tế Hạ tầng thuộc UBND cấp huyện	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 và Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
							đầu tư xây dựng; - Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
06	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	- Điều chỉnh giấy phép xây dựng: + 10 ngày làm việc đối với công trình; + 08 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ.	Bộ phận Một cửa cấp huyện	Theo quy định	Phòng Quản lý đô thị hoặc phòng Kinh tế Hạ tầng thuộc UBND cấp huyện		- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 và Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
							<p>định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; - Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
07	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo	03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Một cửa cấp huyện	15.000 đồng/1 lần	Phòng Quản lý đô thị hoặc phòng Kinh tế Hạ tầng thuộc UBND cấp huyện	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 và Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.						77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; - Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
08	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không	03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Một cửa cấp huyện	15.000 đồng/1 lần	Phòng Quản lý đô thị hoặc phòng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 và Luật Xây

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.				Kinh tế Hạ tầng thuộc UBND cấp huyện		<p>dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; - Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực xây dựng trên địa

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
							bàn tỉnh Trà Vinh.
II. Lĩnh vực: Nhà ở (01 TTHC)							
9	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	Không quá 45 ngày kể từ ngày đơn vị quản lý vận hành nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	Phòng Quản lý đô thị hoặc phòng Kinh tế Hạ tầng thuộc UBND cấp huyện	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.
III. Lĩnh vực: Quy hoạch - Kiến trúc (02 TTHC)							
01	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	- Đối với thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết (theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị	Bộ phận Một cửa cấp huyện	Theo quy định	Phòng Quản lý đô thị hoặc phòng Kinh tế Hạ tầng thuộc UBND	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 và Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		<p>và Nghị định số 37/2010/NĐ-CP): 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Đối với thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù, điểm dân cư nông thôn (theo quy định của Luật Xây dựng và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP): 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ</p>			cấp huyện		<p>năm 2009 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018;</p> <p>- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019;</p> <p>- Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 04 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019;</p> <p>- Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 01/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật</p>

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		hồ sơ hợp lệ.					<p>quốc gia về quy hoạch xây dựng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù; - Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị; - Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quy định phân cấp thực hiện công tác quản lý xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
02	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Một cửa cấp huyện	Theo quy định	Phòng Quản lý đô thị hoặc phòng Kinh tế Hạ tầng	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 và Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	của UBND cấp huyện				thuộc UBND cấp huyện		<ul style="list-style-type: none"> - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019; - Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 04 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019; - Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 01/5/2021 của Bộ trưởng Bộ

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
							<p>Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng;</p> <p>- Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;</p> <p>- Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;</p> <p>- Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quy định phân cấp thực hiện công tác quản lý xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.</p>
IV. Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật (01 TTHC)							
01	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh	08 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	Phòng Quản lý đô thị hoặc	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 64/2010/NĐ-CP

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					phòng Kinh tế Hạ tầng thuộc UBND cấp huyện		ngày 11/6/2010 của Chính phủ về quản lý cây xanh đô thị.
V. Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng (01 TTHC)							
01	Cung cấp thông tin về Quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	Phòng Quản lý đô thị hoặc phòng Kinh tế Hạ tầng thuộc UBND cấp huyện	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 và Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
							<p>nội dung về quy hoạch xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019;</p> <p>- Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 04 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019;</p> <p>- Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quy định phân cấp thực hiện công tác quản lý xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.</p>